

SÁCH GIÁO KHOA PHỔ THÔNG NƯỚC NGOÀI VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

(Tiếp theo số 80)

GS.TS. NGUYỄN MINH THUYẾT

3.3.3.2. Bộ SGK của Colombia

Đây là bộ SGK theo mô hình *Ngôi trường Mới* (Escuela Nueva) đang thực hiện có kết quả ở Colombia. Theo đánh giá của UNESCO, Ngôi trường Mới là mô hình giáo dục có chất lượng tốt nhất ở nông thôn Châu Mỹ Latin. Báo cáo Phát triển con người năm 2010 của Liên hợp quốc chọn Ngôi trường Mới là một trong ba thành tựu chính của Colombia. Còn Ngân hàng Thế giới (WB) cho Ngôi trường Mới là một trong ba cải cách đáng chú ý nhất ở các nước đang phát triển¹.

Đặc điểm của mô hình Ngôi trường Mới là kiến tạo môi trường học tập thân thiện, năng động, gắn với cộng đồng, mà ở đó thông qua các hoạt động gắn gũi với trẻ nhỏ, HS tự học và chia sẻ kinh nghiệm với nhau để trưởng thành. Mục tiêu này được nêu rõ trong Lời nói đầu của tài liệu *Ngôn ngữ lớp 3*, rất gần gũi với mục tiêu xây dựng “nhà trường thân thiện, HS tích cực” hiện nay ở nước ta:

“Các em HS thân mến,

Học cách chia sẻ chính là học cách sống. Chính vì lẽ đó, tại Ngôi trường Mới - trường học năng động, môi trường, không gian, các hoạt động thường ngày và những gợi ý từ các hướng dẫn trong quyển sách này sẽ cho phép các em chia sẻ những kinh nghiệm, ý tưởng, cảm nghĩ, ý kiến và cả những ước mơ, không chỉ dưới hình thức phát biểu mà còn qua các bài viết.

Các em có thể tổ chức một phòng học thân mật và dễ chịu giữa các thành viên trong lớp, nơi việc học tập sẽ đồng nghĩa với giải trí, thông qua ban quản lí HS, việc làm tại các ban khác nhau, các tổ chức của thư viện và trung tâm nguồn lực, lập ra hòm thư hướng dẫn và các bức thư thân thiện, tham gia vào báo tường của trường và sự phát triển phù hợp tất cả các hoạt động được đưa ra trong các hướng dẫn. Bằng cách này, các em sẽ trở nên năng động trong quá trình học tập và có thể nhận thấy rằng lắng nghe, phát biểu, viết và đọc sẽ phát triển trong các em tư duy phê bình và chủ động đích

¹ Bộ GD&ĐT. Dự án Giáo dục tiểu học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. *Mô hình “Trường học kiểu mới” của Colombia*. Hà Nội, 2010, tr. 13.

thực nhằm đạt được những chuyển biến mà xã hội thế kỉ XXI yêu cầu.”²

Nói riêng về tài liệu hướng dẫn học tập của Ngôi trường Mới thì điểm khác biệt cơ bản giữa tài liệu học tập này với SGK truyền thống là tài liệu học tập của Ngôi trường Mới lồng ghép quy trình học và nội dung học với nhau. Mỗi tài liệu gồm nhiều mô-đun; mỗi mô-đun do một số bài học cấu thành; và mỗi bài học được chia thành các phần với những mục tiêu khác nhau. Cấu trúc mỗi phần gồm:

- Các hoạt động chính. Những hoạt động này bắt đầu bằng những kiến thức, kinh nghiệm HS đã biết; khuyến khích các em chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm đó với bạn bè; đưa ra những tình huống mới để giúp HS thu nhận kiến thức mới; củng cố những điều mới học được bằng một câu chuyện hoặc trò chơi;

- Các hoạt động thực hành. Những hoạt động này giúp trẻ củng cố kiến thức và phát triển kĩ năng mới học được;

- Các hoạt động ứng dụng. Đây là các hoạt động ứng dụng những điều đã học được vào việc giải quyết các tình huống nảy sinh trong đời sống hằng ngày ở nhà và ở cộng đồng;

Sau mỗi phần, HS được đánh giá để ghi nhận sự tiến bộ của mình.

4. SGK Ngữ văn ở trường trung học các nước

Trong phần này, chúng tôi giới thiệu bộ SGK *Langue et littérature* (Ngôn ngữ và văn học) của trường THPT Pháp (lycée) và dẫn lại phần giới thiệu SGK trung học Hàn Quốc trong bài viết của Cho Jea Hyun và Bùi Mạnh Hùng để giúp bạn đọc có một cái nhìn tổng quát.

4.1. Bộ SGK Pháp

Bộ sách *Langue et littérature* của NXB Nathan (Paris, 1992) gồm 3 quyển dành cho toàn bộ bậc THPT. Quyển 1 dạy về ngôn ngữ, các phương pháp và hình thức giao tiếp, các loại hình và phong cách văn học. Quyển 2 dạy văn học trung đại. Quyển 3 dạy văn học hiện đại.

Vì không có quyển 1 của NXB Nathan nên chúng tôi sẽ thay bằng quyển *Vers la maitrise du texte*

² Tổ chức “Escuela Nueva, chúng tôi trở lại với các bạn”. *Ngôn ngữ lớp 3, tập 1*, Bogota SA, Colombia, 2009.

- 2e (Hướng tới làm chủ văn bản, lớp đệ nhị) của NB Hachette (Paris, 1991) với nội dung tương tự. Quyển sách gồm 4 phần: 1) Tóm tắt (văn bản); 2) Tranh luận; 3) Bình chú; 4) Tạo lập (văn bản) tiếng Pháp. Mỗi phần đều trình bày những kiến thức và bài tập về văn bản và ngữ pháp phục vụ cho việc tiếp nhận và tạo lập văn bản tiếng Pháp. Ví dụ, phần *Bình chú* gồm 7 chương như sau: *Những trọng tâm chú ý của văn bản văn học; Phân tích các yếu tố của ngôn bản; Văn bản văn xuôi; Văn bản thơ; Văn bản kịch; Soạn thảo đề cương; Soạn thảo bình chú.*

Mỗi chương nói trên đều có 3 mục: *Bài học*, *Hướng dẫn làm việc* và *Bài tập*. Chẳng hạn, chương *Những trọng tâm chú ý của văn bản văn học* có những nội dung cụ thể như sau:

- Bài học: *Dẫn nhập về bình chú - Thực hành bình chú. Nhạc điệu của câu. Nhịp điệu và độ vang. Cú pháp - Trật tự các thành tố trong câu. Chính tả - Những chữ cam. Từ vựng - Sự chuyển nghĩa của từ.*

- Hướng dẫn làm việc: *Phân tích nghĩa biểu vật và nghĩa chuyển. Xác định giọng điệu chính của văn bản. Biết đọc hình tượng. Nghiên cứu nhạc điệu, nhịp điệu và độ vang.*

- Bài tập.

Quyển 3 trong bộ sách *Langue et littérature* của NXB Nathan giới thiệu những tác giả và tác phẩm tiêu biểu nhất của văn học hiện đại Pháp, từ thế kỉ XIX với Chateaubriand, Lamartine, Musset, Vigny, Victor Hugo, Alexandre Dumas, Stendhal, Balzac, Baudelaire, Flaubert, Rimbeau, Verlaine, Mallarmé,... đến thế kỉ XX với Guillaume Apollinaire, Paul Valery, Marcel Proust, Paul Claudel, Paul Eluard, Louis Aragon, Céline, Andre Gide, Albert Camus, Jean-Paul Sartre,... và những nhà văn còn đang sáng tác như Michel Tournier, Patrick Modiano, J-M. G. Le Clézio, Yves Bonnefoy, Jean-Philippe Tossaint,... Quyển sách dày ngót 550 trang, cùng với quyển 2 tạo thành một tuyển tập tác phẩm dày đến 1000 trang. GV sẽ chọn lựa từ 2 quyển sách những tác phẩm thích hợp để dạy cho HS của mình.

Toàn bộ quyển sách có 24 chương, mỗi chương dành cho một trường phái hoặc một nhóm tác giả có liên quan (ví dụ, các thi sĩ lãng mạn thế kỉ XIX như Lamartine, Musset, Vigny, Victor Hugo; các kịch tác gia lãng mạn thế kỉ XIX như Vigny, Victor Hugo; các tiểu thuyết gia lãng mạn thế kỉ XIX như Musset, George Sand, Mérimée, Victor Hugo, Alexandre Dumas,...).

Mở đầu mỗi chương có phần dẫn luận về lịch sử và văn học; tiểu sử và niên biểu của nhà văn. Với mỗi tác phẩm được trích, có phần giới thiệu về lịch sử và văn học; tóm tắt tác phẩm; giới thiệu trích đoạn; chú giải từ khó, những tri thức lịch sử và bách khoa;

những nét chủ yếu cần ghi nhận ở tác phẩm. Cuối mỗi chương có bảng tổng kết, các quan điểm phê bình, chú giải từ khoá, những trích dẫn có ích, danh mục văn bản các tài liệu tham khảo.

Tuy nhiên, như các tác giả viết trong *Lời nói đầu*, sách không chỉ tập hợp các tác phẩm văn học và thông tin mà còn là một công cụ để học sinh làm việc theo các hình thức cá nhân và nhóm. Kèm theo mỗi văn bản được trích là bài luyện tập về phương pháp đọc, bình chú, xác định tư tưởng tác phẩm, tóm tắt tác phẩm, phối hợp với các bài tập về ngôn ngữ ở quyển 1 nâng cao năng lực đọc và diễn đạt cho HS.

4.2. Bộ SGK Hàn Quốc

Ở THCS, mỗi lớp có 2 cuốn SGK cho mỗi học kì, một cuốn *Quốc ngữ* và một cuốn *Quốc ngữ trong sinh hoạt*.

Nội dung cuốn SGK *Quốc ngữ* gồm các phần Văn học và Thực hành kĩ năng đọc. Nội dung cuốn SGK *Quốc ngữ trong sinh hoạt* gồm các phần thực hành kĩ năng nói, viết, nghe và kiến thức về tiếng Hàn.

Trong SGK *Quốc ngữ*, phần Văn học có những chủ đề chính như: *Niềm hứng thú đối với văn học; Văn học và hoạt động giao tiếp; Văn học và xã hội; Vẻ đẹp của văn học; Thế giới thi ca; Văn học và độc giả; Vẻ đẹp của truyền thống; Văn học và cuộc sống; Người nói trong tác phẩm văn học; Nhà văn và tác phẩm văn học; Cấu trúc của truyện; Hình thức thể hiện của văn học; Niềm hứng thú đối với hoạt động sáng tác văn học; Hình thức thể hiện của thơ ca; Tìm hiểu văn học hiện đại Hàn Quốc; Cá tính của tác giả; Thường thức văn học truyền thống; Văn học và những cách thức thể hiện,...* Các tác phẩm thuộc nhiều thể loại khác nhau như thơ, đồng dao, truyện ngắn, tiểu thuyết, tự truyện, kịch,... được sử dụng trong SGK để phục vụ cho mỗi chủ đề của bài học.

Phần rèn luyện kĩ năng đọc có những chủ đề chính như: *Đọc và viết; Ghi chép khi đọc; Thế giới ngôn ngữ; Đọc tích cực; Suy đoán trong khi đọc; Cấu trúc của một bài luận; Thường thức việc đọc sách; Đọc như thế nào; Niềm vui đọc sách và tìm kiếm trong từ điển; Học SGK như thế nào; Tìm ra nội dung chính khi đọc; Đọc và tranh luận, đọc bài phê bình,...*

SGK *Quốc ngữ, trong sinh hoạt* có mục tiêu đa dạng hơn. Ví dụ, bài 5 trong SGK lớp 8 dạy HS cách nghe, nói và viết về chủ đề: cho lời khuyên và tự giới thiệu về mình. Trong phần thứ nhất, HS học cách đưa ra lời khuyên và tiếp nhận lời khuyên. Phần này có 4 hoạt động:

- Hoạt động 1: HS đọc một văn bản giả định là do một HS viết và kể về những tình huống mà các em cần một lời khuyên;

- Hoạt động 2: HS suy nghĩ về thái độ của các em



khí đưa ra lời khuyên và tiếp nhận lời khuyên. Chia vai và thực hành cho lời khuyên;

- Hoạt động 3: HS đọc một câu chuyện, từ đó đưa ra một lời khuyên thích hợp (cho người bạn hay bị trêu chọc, cho người bạn xem TV quá nhiều, cho người bạn hay soi gương trong giờ học, v.v...);

- Hoạt động 4: HS thử lắng nghe lời khuyên của bạn bè về một vấn đề nào đó của mình, cho biết những lời khuyên đó giúp ích gì cho bản thân.

Phần thứ 2 của bài học cũng có những hoạt động tương tự. Sau đó là phần *Nâng cao* nhằm ôn tập và đào sâu những vấn đề cơ bản đã học, gồm các hoạt động như: Tự kiểm điểm lại kết quả đã học (Đã biết nghĩ đến quan điểm của người nghe và cho lời khuyên hay chưa?; Đã biết nghe lời khuyên bằng một thái độ nghiêm túc hay chưa?; Đã biết tổng hợp các nội dung cần đưa vào bài tự giới thiệu hay chưa?; Đã biết tự giới thiệu đúng với mục đích sử dụng hay chưa?); Quan sát hình vẽ và đưa ra lời khuyên phù hợp với tình huống; Đọc một đoạn văn giới thiệu về một người bạn và tổng hợp các đặc điểm của người được giới thiệu; Đọc một bài thơ nói về một nhân vật rơi vào hoàn cảnh cần có lời khuyên và cho lời khuyên thích hợp; Viết tự truyện đúng với tình huống đã cho (độ dài 205 từ).

Ở lớp 10, SGK *Quốc ngữ* có những chủ đề sau: Niềm vui và sự bổ ích của việc đọc sách; Lời nói có tổ chức; Các hình thức thể hiện đa dạng và cách hiểu, từ đúng lời hay (chữa lỗi dùng từ, đặt câu và viết văn bản); Giao tiếp sinh động; Vẻ đẹp của thi ca; Sức mạnh của tư duy, ngôn ngữ và thể giới; Sự phát triển của Quốc ngữ; Tổ chức và sử dụng thông tin (hoạt động ngôn ngữ trong thời đại đa phương tiện); Đời sống ngôn ngữ; Di sản văn hóa dân tộc và truyền thống; Ngôn ngữ gây cảm động; Thái độ và sự phê bình; Truyền thống và sự sáng tạo; Kiến trúc Phương Đông và đặc trưng.

Ở lớp 11 và 12, liên quan đến Tiếng Hàn và Văn học, có 6 môn tự chọn: *Văn học, Quốc ngữ trong sinh hoạt, Đọc, Viết luận, Nói, Ngữ pháp*. Mỗi môn tự chọn như vậy có rất nhiều bộ SGK khác nhau, cụ thể như sau: *Văn học*: 18, *Quốc ngữ trong sinh hoạt*: 11, *Đọc*: 9, *Viết luận*: 13, *Nói*: 4. Riêng *Ngữ pháp* chỉ có một bộ SGK duy nhất vì HS ít chọn môn học này. Cũng do ít HS chọn học nên không một nhà xuất bản tư nhân nào chịu tổ chức biên soạn SGK *Ngữ pháp*, tuy tất cả SGK phần tự chọn thuộc vào loại SGK thứ hai. Vì vậy, nhà nước phải tổ chức biên soạn cuốn này.

5. Một số kinh nghiệm cho việc biên soạn SGK Việt Nam

5.1. Trước hết, cần mở rộng sự tham gia của giới chuyên môn và xã hội nói chung vào việc biên soạn SGK theo tinh thần một chương trình nhiều bộ sách

và phù hợp với điều kiện nước ta. Đối với một số môn học liên quan trực tiếp đến lĩnh vực giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức như Ngữ văn, Lịch sử, Đạo đức / Giáo dục công dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo giao cho NXB Giáo dục Việt Nam tổ chức biên soạn 2 bộ SGK, một dành cho các vùng phát triển, một dành cho những vùng và đối tượng có khó khăn. SGK các môn còn lại, các NXB khác được quyền tổ chức biên soạn, trình Bộ Giáo dục và Đào tạo duyệt, chọn 2 bộ sách làm SGK (một dành cho các vùng phát triển, một dành cho những vùng và đối tượng có khó khăn) và một số bộ khác làm sách tham khảo được phép sử dụng trong nhà trường. Sách tham khảo do thư viện nhà trường mua bằng nguồn kinh phí cơ sở vật chất của nhà trường, đủ trang bị cho mỗi HS một bộ sử dụng tại lớp, luân chuyển từ khoá này sang khoá khác.

5.2. Bộ SGK Ngữ văn cấp tiểu học và THCS lấy tên là SGK Tiếng Việt, ở cấp THPT là sách Tiếng Việt và văn học.

5.3. Nội dung cụ thể của bộ SGK phụ thuộc vào chương trình nhưng tinh thần chung là ở tiểu học và THCS tập trung vào việc phát triển các kĩ năng giao tiếp tiếng Việt cho HS và bước đầu giúp HS làm quen với việc tiếp nhận tác phẩm văn học. Qua các tác phẩm văn học và văn bản khác được giới thiệu trong SGK, HS được bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm, tiếp thu các giá trị tinh thần của dân tộc, các kiến thức cần thiết cho đời sống. Ở cấp THPT, SGK có mục tiêu nâng cao kĩ năng giao tiếp tiếng Việt, trang bị một cách có hệ thống kiến thức văn học và kĩ năng tiếp nhận tác phẩm văn học.

5.4. SGK cần thể hiện các phương pháp dạy học tiên tiến phát huy tính tích cực của HS.

5.5. Cùng với việc đổi mới nội dung chương trình và phương pháp dạy học, cần thay đổi quan niệm về sử dụng SGK, trao quyền chủ động nhiều hơn cho nhà trường và GV để lựa chọn nội dung dạy học, lựa chọn tác phẩm văn học thích hợp, đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng trí thức, rèn luyện kĩ năng và nhân cách cho học sinh. SGK cũng cần thể hiện quan điểm sắp xếp hợp lí thời gian học trên lớp với thời gian tự học, thực hành, dã ngoại, tăng tính linh hoạt của chương trình giáo dục mới.

SUMMARY

The article analyzes several sets of foreign textbooks, e.g. the set of *Le Francais* textbooks from France, the set of *English* textbooks from India, South Korea, Colombia..., based on which experiences and lessons are drawn for the compilation of textbooks in Vietnam.